

Số: ~~431~~ /BC-UBND

Hải Phòng, ngày ~~01~~ tháng ~~12~~ năm 2025

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

I. BỐI CẢNH VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025, đóng vai trò quyết định trong việc hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn. Đồng thời, đây cũng là năm kiến tạo nền tảng cho việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030.

Trong năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt, đặc biệt là căng thẳng thương mại, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, xung đột quân sự, bất ổn chính trị tại một số quốc gia, khu vực, trong đó có ASEAN... Trong nước, áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất và thị trường tài chính - bất động sản vẫn còn nhiều yếu tố bất ổn; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến cực đoan, bất thường, ảnh hưởng đến nhiều địa phương trên cả nước. Trước bối cảnh đó, kinh tế vĩ mô cơ bản vẫn duy trì ổn định, bám sát mục tiêu tăng trưởng; tình hình sản xuất, kinh doanh có nhiều điểm sáng nhờ những quyết sách lớn, tích cực, đàm phán chiến lược và hội nhập quốc tế sâu rộng. Nhiều tổ chức quốc tế tiếp tục đánh giá cao và nâng mức dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam¹; quy mô kinh tế cả nước năm 2025 lọt vào top 32 thế giới.

Năm 2025 cũng là thời điểm cả nước quyết liệt triển khai cuộc cách mạng cải cách hành chính, sắp xếp lại bộ máy chính quyền các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hướng tới tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng đã hoàn thành sáp nhập thành một đơn vị hành chính mới mang tên thành phố Hải Phòng, mở ra không gian phát triển mới, tối ưu hóa nguồn lực, cộng hưởng các tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, tạo thành một cực tăng trưởng chủ chốt,

¹ AMRO dự báo tăng trưởng GDP năm 2025 của Việt Nam đạt 7%, cao nhất khu vực ASEAN; Ngân hàng UOB nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2025 từ 6% lên 6,9%.



dẫn dắt, thúc đẩy sự phát triển của vùng nói riêng và của cả nước nói chung.

Đứng trước bối cảnh đó, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của thành phố Hải Phòng mới có nhiều cơ hội, thuận lợi, nhưng càng có nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi thành phố vừa phải duy trì tốc độ tăng trưởng cao, vừa bảo đảm hoạt động bộ máy hành chính ổn định, thông suốt. Với sự nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính quyền, Nhân dân và doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 của thành phố đã đạt được nhiều kết quả tích cực; tiếp tục phát huy vai trò là trung tâm công nghiệp, dịch vụ, logistics và cảng biển quốc tế của Vùng duyên hải Bắc Bộ, là cực tăng trưởng quan trọng của tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Thành phố xác định rõ định hướng phát triển nhanh, bền vững trên nền tảng công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hiện đại, đô thị thông minh và tăng trưởng xanh, gắn với nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và phát triển văn hóa đặc trưng của vùng đất cảng.

II. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN THEO QUY ĐỊNH CỦA HIẾN PHÁP, PHÁP LUẬT VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật

Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Trung ương, Thành ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và của Nhân dân. Thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và tuân thủ quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan; luôn đề cao tính chủ động, đổi mới, sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Ủy ban nhân dân thành phố, đặc biệt vai trò của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, trách nhiệm, phạm vi, quy trình giải quyết công việc, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố và hệ thống hành chính nhà nước. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện trực tiếp chỉ đạo công việc; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tiến độ, chất lượng công tác.

2. Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố

Việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các sở, ngành thực hiện ngày càng nề nếp hơn, theo đúng các nguyên tắc, trách nhiệm, phạm vi,

quy trình giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân thành phố trên cơ sở bám sát tình hình và thực tiễn, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Ủy ban nhân dân thành phố cũng đã chỉ đạo xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, phân công công tác lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm việc chỉ đạo, điều hành thông suốt sau hợp nhất.

Đề cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong chỉ đạo, điều hành lĩnh vực phụ trách; vai trò của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trong đôn đốc, xử lý những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Thực hiện nhất quán phương châm 6 rõ trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ giải quyết những việc thuộc thẩm quyền; không quyết định thay những việc đã phân cấp, ủy quyền hoặc thuộc thẩm quyền của các sở, ngành, địa phương; nâng cao tinh thần, trách nhiệm cá nhân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân gắn với đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và kiểm soát quyền lực. Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ góp phần hạn chế tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Trong 6 tháng đầu năm 2025: Ủy ban nhân dân thành phố thành phố Hải Phòng (cũ) đã ban hành **2.600** Quyết định, **10** Chỉ thị, **197** Thông báo, **160** Kế hoạch, **133** Tờ trình, **51** Văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức **516** cuộc họp; Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) đã ban hành **2.767** Quyết định, **06** Chỉ thị, **102** Thông báo, **127** Kế hoạch, **105** Tờ trình, **52** Văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức **289** cuộc họp.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất) đã ban hành **2.193** Quyết định, **07** Chỉ thị, **143** Thông báo, **154** Kế hoạch, **152** Tờ trình, **167** Văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức **424** cuộc họp.

Sau khi sáp nhập, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2025, với **91** nhiệm vụ trọng tâm giao các sở, ban, ngành thực hiện. Về nhiệm vụ thường xuyên, từ ngày 01/7/2025 đến ngày 27/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã giao các sở, ban, ngành thành phố **8694** nhiệm vụ; trong đó: **7590** nhiệm vụ đã hoàn thành vượt và đúng tiến độ - đạt tỷ lệ **87%**; **1083** nhiệm vụ trong hạn - đạt tỷ lệ **12%**; 21 nhiệm vụ quá hạn - chiếm tỷ lệ **1%**.

Phương thức làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố được đổi mới mạnh

mẽ. Duy trì giao ban tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố hàng tuần để xem xét, cho ý kiến đối với các nội dung cần lấy ý kiến tham gia của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố để tạo sự đồng thuận cao, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả.

Việc xin ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đối với những nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo Quy chế làm việc; các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố tích cực nghiên cứu, đóng góp ý kiến và gửi ý kiến đúng hạn hơn, tạo thuận lợi để Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc và chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố và hệ thống cơ quan hành chính nhà nước từ thành phố đến các địa phương. Triển khai hiệu quả việc trình, duyệt; gửi, nhận, phát hành các văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố và xin ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố qua phần mềm Văn phòng điện tử HPNet. Tăng cường hình thức họp, hội nghị giữa Trung ương với thành phố và thành phố với quận, huyện; tích cực triển khai họp không giấy tờ để tiết kiệm thời gian, kinh phí.

Việc xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình công tác được Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm chỉ đạo. Chương trình công tác được xây dựng trên cơ sở bám sát, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, Quốc hội, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố và yêu cầu quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên có các cuộc kiểm tra, làm việc; chủ trì hội nghị, cuộc họp với các Sở, ngành, địa phương để xử lý các công việc theo thẩm quyền, nhất là đối với công tác thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các dự án, công trình trọng điểm; quản lý đất đai, giải quyết các điểm nóng xã hội...

III. VỀ CÔNG TÁC PHỐI HỢP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỚI CÁC CƠ QUAN CỦA THÀNH ỦY, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ CƠ QUAN TƯ PHÁP THÀNH PHỐ

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đảng, nghị quyết, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, chất lượng, góp phần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức

và cán bộ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở, ngành, địa phương luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Thành ủy trong việc sơ kết, tổng kết các Nghị quyết của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; xây dựng và hoàn thiện các đề án, báo cáo và đề xuất Chương trình công tác trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy bảo đảm chất lượng.

2. Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chấp hành nghiêm túc sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố dự đầy đủ các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố; ban hành kịp thời nhiều văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành chuẩn bị tài liệu, phục vụ các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố.

Đã chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương khẩn trương giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố và có báo cáo trả lời đầy đủ; thực hiện trả lời chất vấn và các cam kết tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố theo đúng quy định. Thường xuyên phối hợp hiệu quả với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân thành phố.

3. Ủy ban nhân dân thành phố đã phối hợp chặt chẽ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố trong công tác; thường xuyên lắng nghe ý kiến của các thành viên Mặt trận Tổ quốc, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, của Nhân dân; quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng liên quan xử lý, giải quyết tốt các kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

IV. MỘT SỐ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỌNG TÂM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĂM 2025

1. Đẩy mạnh mở rộng không gian kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển – logistics, du lịch – thương mại

Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp, đổi mới cơ cấu sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Đặc biệt, Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao; cảng biển - logistics; du lịch - thương mại.

Trong năm, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, góp phần mở rộng tiềm lực và lợi thế cạnh tranh cho thành phố. Tổ chức thành công Hội nghị ABAC III và Hội nghị Xúc tiến Đầu tư Thương mại 2025 với chủ đề “Hải Phòng - Điểm đến chiến lược của Kỷ nguyên mới”, tạo dấu ấn và khẳng định vị thế của thành phố trước các nhà đầu tư quốc tế; triển khai ký kết các biên bản ghi nhớ đầu tư trị giá hơn **15,6 tỷ USD**. Hoàn thành việc thành lập Khu thương mại tự do thành phố; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thành lập Khu kinh tế chuyên biệt, tạo cực tăng trưởng cân bằng giữa các không gian phát triển mới.

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo hoàn thành và đưa vào hoạt động đồng bộ các bến từ 1-6 Cảng quốc tế Lạch Huyện; khởi công xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi. Tập trung phát triển các trung tâm logistics quy mô lớn

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tích cực tuyên truyền, quảng bá phát triển tài nguyên du lịch; nâng tầm giá trị thương hiệu du lịch của thành phố. Xây dựng và vận hành các sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm đặc sắc, đặc thù theo hướng hiện đại; triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường nội địa và thúc đẩy tiêu dùng, thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, bảo vệ quyền của người tiêu dùng, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, quyết liệt phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, góp phần xây dựng môi trường tiêu dùng an toàn, trách nhiệm.

2. Tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh

Kỷ cương thu, chi ngân sách Nhà nước tiếp tục được Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện, hoàn thành vượt mức dự toán Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân giao năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo kịp thời ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương sau sắp xếp; sửa đổi, bổ sung quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương, đảm bảo tính công khai, minh bạch, ổn định và phát triển cân đối giữa các đơn vị hành chính cấp xã; đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu và

nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các khoản chi an sinh xã hội, chi đầu tư phát triển, đảm bảo quyền lợi của các đối tượng thụ hưởng không bị ảnh hưởng, gián đoạn sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố ước đạt **187.766,6 tỷ** đồng, vượt 27,4% dự toán Trung ương giao, vượt 13,8% kế hoạch năm² (165.011,6 tỷ đồng). Trong đó: Thu nội địa ước 100.000 tỷ đồng, vượt 33,9% dự toán Trung ương giao, vượt 20,5% kế hoạch năm (83.000 tỷ đồng); thu xuất nhập khẩu ước 83.250 tỷ đồng, vượt 25% dự toán Trung ương giao, vượt 10,9% kế hoạch năm (75.040 tỷ đồng). Trong phần thu nội địa, thu sử dụng đất ước 41.000 tỷ đồng, vượt 55,6% dự toán Trung ương giao, vượt 35,9% kế hoạch năm (30.173,87 tỷ đồng).

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo hướng nguồn vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế, khai thác tối đa nguồn vốn huy động trên địa bàn.

Chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm công tác đầu tư công, đảm bảo không gián đoạn trong suốt quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo; kịp thời rà soát, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, phát huy mạnh mẽ vai trò dẫn dắt của đầu tư công trong tăng trưởng chung của thành phố.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện linh hoạt, có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2025; triển khai xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; kế hoạch đầu tư công năm 2026, trong đó ưu tiên phân bổ cho các dự án hạ tầng chiến lược, tạo không gian phát triển mới; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố cho ngân sách cấp xã giai đoạn 2026-2030, đảm bảo tính tự chủ, linh hoạt trong huy động nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tạo chuyển biến rõ nét trong môi trường đầu tư, kinh doanh; tích cực triển khai các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; quyết liệt cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết phần lớn thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Kết quả, Hải Phòng giữ vị trí đứng đầu bảng xếp hạng toàn quốc về cả ba chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách

² Theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố.

hành chính (PAR Index) và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2024.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức các chương trình làm việc, ký kết hợp tác, liên kết với các địa phương nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong phát triển kinh tế xã hội, thúc đẩy liên kết vùng.

3. Chỉ đạo đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược đồng bộ, hiện đại; mở rộng và khai thác hiệu quả không gian phát triển mới

Chỉ đạo tập trung công tác quy hoạch, thực hiện điều chỉnh Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075; chỉ đạo xây dựng hồ sơ trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045; tổ chức thực hiện Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050; tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Nguồn lực được tập trung cho hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược; nâng cao chất lượng đô thị hóa; tổ chức lễ khởi công, khánh thành 12 công trình, dự án nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025; lễ khởi công, khánh thành 09 công trình, dự án chào mừng Kỷ niệm 80 năm Quốc khánh.

Chỉ đạo tích cực phối hợp triển khai Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đảm bảo yêu cầu tiến độ khởi công dự án; triển khai đồng bộ các dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng; phối hợp triển khai xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đoạn qua thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên); xây dựng Đề án Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, gắn với việc nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe buýt chạy bằng năng lượng sạch trên địa bàn thành phố.

Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, bảo đảm đô thị sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - văn minh. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về xây dựng đô thị thông minh, nâng cao năng lực trung tâm quản lý, điều hành giao thông và đô thị thông minh, góp phần nâng cao năng lực quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật và chất lượng đô thị.

Chỉ đạo quyết liệt triển khai các dự án nhà ở xã hội; ước cả năm 2025 hoàn thành được 10.755 căn, vượt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao. Đến hết tháng 7/2025, thành phố có 100% số xã cơ bản hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới; 33% số xã cơ bản hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới nâng cao; 6% số xã cơ bản hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ số xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu cả năm ước đạt 35,8%.

4. Chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực; thúc đẩy ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp; đẩy mạnh chuyển đổi số

Chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo: cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục được đầu tư đồng bộ; tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 96,7%, vượt mức trung bình cả nước; tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia năm 2025 ước 77,5%, đạt kế hoạch năm và cao hơn mức bình quân chung toàn quốc (65%); 100% cơ sở giáo dục tổ chức học tập chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời tăng cường các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, hội thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn 2045; các trường trung cấp, cao đẳng được đầu tư cơ sở vật chất đạt chuẩn, một số xưởng thực hành đạt kiểm định quốc tế (Úc, Đức), bảo đảm chất lượng đào tạo, gắn kết doanh nghiệp và mở rộng hợp tác quốc tế.

Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, phát huy vai trò khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực phát triển kinh tế - xã hội. Thành phố ban hành 06 nghị quyết quy định về hỗ trợ đầu tư, ưu đãi thuế cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; hỗ trợ không hoàn lại cho hoạt động khoa học công nghệ; chính sách đãi ngộ chuyên gia; và đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm. Thành phố tổ chức thành công Techfest Haiphong 2025 với 12 sự kiện nổi bật. Hải Phòng xếp thứ 4 cả nước về Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2024; trong đó, dẫn đầu cả nước đối với trụ cột về thể chế.

Hạ tầng số đồng bộ, hiện đại. 100% xã, phường, đặc khu được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến với các điểm cầu cấp xã phục vụ điều hành thông suốt. Tăng cường triển khai, đầu tư hạ tầng 5G, IoT, Internet băng rộng cố định tốc độ cao trên 1Gb/s. Mạng lưới

truyền dẫn, cáp quang internet được đầu tư mới liên tục, số thuê bao internet, thuê bao di động tăng trưởng tích cực. Thành phố Hải Phòng đứng thứ 3 cả nước về Chỉ số chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh năm 2024.

5. Chỉ đạo phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo triển khai hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao đặc sắc chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện văn hóa, chính trị quan trọng, góp phần lan tỏa giá trị văn hóa và bản sắc của thành phố, tiêu biểu là Lễ hội mùa Xuân, mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc và thông báo Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc được UNESCO ghi danh là Di sản thế giới. Phối hợp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà. Triển khai xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm nhân kỷ niệm 450 năm ngày mất (1585 - 2035).

Công tác huấn luyện, duy trì và nâng cao thành tích thể thao thành tích cao của thành phố. Năm 2025, ước tính tham gia thi đấu 214 giải trong nước và quốc tế, giành được tổng cộng 1.450 huy chương các loại. Phá kỷ lục tại 05 giải vô địch quốc gia. Tổng số HLV, VĐV tham gia đội tuyển quốc gia và tuyển trẻ quốc gia là 102 người. Duy trì ổn định Câu lạc bộ Bóng đá Hải Phòng thi đấu tại Giải bóng đá Vô địch quốc gia (V-League). Tổ chức thành công Đại hội Thể dục Thể thao thành phố lần thứ X; lựa chọn vận động viên tiêu biểu tham dự Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X, đạt nhiều thành tích xuất sắc.

Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân được chú trọng quan tâm, coi đây là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó y tế là lực lượng nòng cốt. Tập trung cao cho công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt chủ động kế hoạch, ứng phó chính xác diễn biến các dịch bệnh mới nổi, tái nổi trên địa bàn thành phố. Xây dựng phương án khôi phục Vườn thuốc cổ Dược Sơn tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn – Kiếp Bạc.

Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế. Phát triển Trung tâm chuyên sâu, mũi nhọn và các kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu.

Tích cực chỉ đạo giải quyết việc làm, chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho lao động; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công và đối tượng chính sách; triển khai hiệu quả các chính sách giảm nghèo, mở rộng độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Các hoạt động an sinh xã hội được

triển khai toàn diện, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, bảo đảm an sinh xã hội bền vững và tiến bộ xã hội toàn diện.

6. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo sẵn sàng xử lý, ứng phó kịp thời với các cơn bão, thiên tai, biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác quản lý môi trường trên địa bàn thành phố; tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, biển và hải đảo; hoàn thành phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 05 năm, ban hành Quyết định áp dụng bảng giá các loại đất 05 năm (2020-2025) trên địa bàn thành phố Hải Phòng cho đến khi ban hành bảng giá đất năm 2026.

Tập trung chỉ đạo, đơn đốc thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải Seraphin; thu hút đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện Đình Vũ. Triển khai xây dựng Đề án chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn 2050. Lần đầu tiên thành phố Hải Phòng ghi danh ở vị trí quán quân bảng xếp hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI).

7. Chỉ đạo triển khai quyết liệt, bảo đảm yêu cầu, tiến độ cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp bước đầu đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc ngay khi triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp³; đến nay, Ủy ban nhân dân thành phố có 14 sở và tương đương; 24 đơn vị sự nghiệp công lập. Các sở, ngành đã thực hiện sắp xếp 214 phòng thành 117 phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thuộc sở, ngành, giảm 97 phòng, đạt tỷ lệ 45,3%; 227 đơn vị sự nghiệp thành 197 đơn vị, giảm 30 đơn vị, đạt tỷ lệ 13,2%. 100% các cơ quan, đơn vị đã được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định

Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối tổ chức bên trong thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực; báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy cho ý kiến theo thẩm quyền. Ủy ban nhân dân thành phố đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; theo đó, dự kiến giảm 14 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đạt tỷ lệ 58,3% (từ 24 đơn vị còn 10 đơn vị); giảm 19 đơn vị

³ Đã thực hiện sắp xếp 27 cơ quan, tổ chức hành chính thành 13 cơ quan chuyên môn và 01 tổ chức hành chính (Ban Quản lý Khu kinh tế). Hợp nhất 02 Trung tâm Phát triển quỹ đất; tiếp nhận 13 Ban Quản lý dự án thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thành Ban Quản lý dự án khu vực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (khi kết thúc hoạt động của cấp huyện).

sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ngành, đơn vị, đạt tỷ lệ 9,7% (từ 197 đơn vị còn 178 đơn vị); giảm 17/30 doanh nghiệp nhà nước (đạt tỷ lệ 57%).

Kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định; ban hành 15 Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp với 6.707 vị trí việc làm⁴. Thực hiện biệt phái 91 công chức, viên chức; điều động 79 công chức tăng cường cho các xã, phường còn thiếu⁵. Tổ chức các đợt tập huấn kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ vận hành hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo từng chuyên ngành.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo hoàn thành giải quyết chế độ, chính sách đối với đối tượng chịu tác động của sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Trung ương. Triển khai xây dựng các chính sách hỗ trợ, phát triển nhân lực theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng⁶.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả 29 Nghị định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền. Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 28 quyết định về phân cấp, ủy quyền. Bố trí, đảm bảo trụ sở làm việc cho 114 xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố; các điều kiện về trang thiết bị, điều kiện làm việc phục vụ cho vận hành chính quyền địa phương 02 cấp cơ bản được đảm bảo.

8. Chỉ đạo nâng cao công tác tổ chức, theo dõi, thi hành pháp luật. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh hơn nữa phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo định hướng tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị⁷. Thành phố đã ban hành 245 văn bản quy phạm pháp luật⁸, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục theo quy định. Ban hành Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 16/9/2025 triển khai Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày

⁴ Bao gồm: 765 vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; 2.463 vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành; 2.907 vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; 572 vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ.

⁵ Theo Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 12/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

⁶ Nghị quyết về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành phố Hải Phòng quản lý; Nghị quyết thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

⁷ Thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

⁸ - Trước sắp xếp, Phía Đông ban hành 46 văn bản, phía Tây ban hành 53 văn bản; - Sau sắp xếp, ban hành 146 văn bản quy phạm pháp luật; gồm 122 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, 09 Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, 15 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; kịp thời chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp. Thành phố đã triển khai thực hiện 686 cuộc thanh tra, kiểm tra⁹; qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 87.968,85 triệu đồng¹⁰. Toàn thành phố tiếp 11.315 lượt công dân (trong đó có 250 đoàn đông người); tiếp nhận và xử lý 15.757 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị (trong đó có 7.624 đơn thuộc thẩm quyền).

Quan tâm chỉ đạo sát sao công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Năm 2025 đã triển khai thực hiện xác minh tài sản, thu nhập đối với 48 cá nhân tại 19 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

9. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, tăng cường liên kết vùng; củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác đối ngoại, tăng cường liên kết vùng: Thành phố đã đón 340 đoàn quốc tế (3.567 người) từ 52 quốc gia và vùng lãnh thổ; đồng thời tổ chức, quản lý 140 đoàn ra (427 người), qua đó mở rộng quan hệ hợp tác với 31 địa phương nước ngoài. Trong lĩnh vực kinh tế, Hải Phòng tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 3 Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC III) với hơn 1.300 đại biểu, ký kết 39 dự án đầu tư trị giá hơn 15,6 tỷ USD. Ký mới 09 thỏa thuận hợp tác quốc tế¹¹, nâng tổng số thỏa thuận hiệu lực lên 79¹².

Hoạt động ngoại giao văn hóa diễn ra sôi nổi với 29 sự kiện tiêu biểu, đón 22 đoàn quốc tế tham dự Lễ hội Hoa Phượng đỏ 2025, góp phần quảng bá sâu rộng hình ảnh thành phố. Công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài đạt kết quả khả quan, với giá trị cam kết gần 4 triệu USD.

Công tác người Việt Nam ở nước ngoài đạt hiệu quả tích cực với gần 70.000 kiều bào tại 58 quốc gia, lượng kiều hối ước đạt 240 triệu USD năm 2025.

⁹ Trong đó thanh tra hành chính 112 cuộc, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 574 cuộc.

¹⁰ Trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 43.609,71 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác về kinh tế số tiền 44.359,14 triệu đồng; xử phạt hành chính với số tiền 17.807 triệu đồng.

¹¹ Trong đó có 03 thỏa thuận cấp thành phố, 06 thỏa thuận cấp sở, ngành, địa phương.

¹² Trong đó có 56 Thỏa thuận quốc tế cấp thành phố và 23 Thỏa thuận cấp sở, ngành, địa phương.

Tập trung chỉ đạo duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm ứng phó với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu các biện pháp xử lý hiệu quả, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới, biển, đảo; tổ chức chặt chẽ công tác tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, cửa khẩu, biên giới quốc gia; triển khai hiệu quả các kế hoạch phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU), buôn lậu, gian lận thương mại và tội phạm trên biển. Tổ chức tốt công tác phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; xây dựng và triển khai Đề án diễn tập khu vực phòng thủ thành phố giai đoạn 2025-2030.

Chỉ đạo thường xuyên tổ chức huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng cán bộ, lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên; nâng cao trình độ chỉ huy, khả năng hiệp đồng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tăng cường công tác tham mưu về quốc phòng trong quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ.

10. Các nhiệm vụ khác

Các nhiệm vụ cấp thiết, trọng tâm cần thực hiện từ nay đến hết nhiệm kỳ Đại hội XVI Đảng bộ thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ đúng tiến độ được giao. Hoàn thành sơ kết 05 năm Nghị quyết số 45-NQ/TW, trình và được Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW. Hoàn thành sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 35/2021/QH15; tiếp tục hoàn thiện Hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 (trong đó có nội dung về thành lập khu thương mại tự do) để trình Quốc hội ban hành theo thủ tục rút gọn, đảm bảo tiến độ, điều kiện trình tại kỳ họp Quốc hội gần nhất.

Chỉ đạo các ngành Xây dựng và tích cực phối hợp với các cơ quan Trung ương để hoàn thành trình Quốc hội thông qua Nghị quyết về Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; trình các Đề án và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 – 2025.

Chuẩn bị nội dung các văn kiện Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ thành phố. Chuẩn bị tốt nội dung trình các kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố; Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nghị quyết đã thông qua tại các kỳ họp.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội thành phố năm 2025 đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên cả ba lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường trong năm 2025. Dự kiến **có 18/22 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch đề ra** (gồm 09/13 chỉ tiêu kinh tế, 07/07 chỉ tiêu xã hội và 02/02 chỉ tiêu môi trường).

Tốc độ tăng trưởng GRDP của thành phố năm 2025 ước đạt **11,81%**, đứng thứ hai toàn quốc (sau Quảng Ninh) và đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất trong 06 thành phố trực thuộc Trung ương¹³. Mặc dù chưa đạt mục tiêu đề ra, thành phố tiếp tục giữ vững tăng trưởng hai con số và vị thế động lực tăng trưởng của Vùng đồng bằng sông Hồng. Đặc biệt, năm 2025 ghi nhận kết quả rất tích cực của khu vực Dịch vụ, ước tăng 10,21%, đạt mức tăng trưởng cao nhất trong cả giai đoạn 2021-2025.

Thu ngân sách nhà nước năm 2025 ước đạt **187.766,6 tỷ đồng**, đạt 127,4% dự toán Trung ương giao, tăng 23,1% so với cùng kỳ năm trước. Năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ của vốn đầu tư từ khu vực nhà nước, ước đạt 49.269,4 tỷ đồng, tăng 21%, vượt kế hoạch năm là 46.395,5 tỷ đồng. Vốn đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước ước đạt 137.863,6 tỷ đồng, tăng 16,3%.

Bộ máy chính quyền trên địa bàn thành phố sau gần 05 tháng triển khai đã vận hành ổn định, đi vào nền nếp và phát huy hiệu quả. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được nâng cao; an sinh xã hội được đảm bảo; tiềm lực quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Tồn tại, hạn chế

Trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, một số chỉ tiêu chưa thực sự bứt phá, chưa đạt kế hoạch năm, cần tiếp tục tập trung chỉ đạo, cải thiện, tối ưu hóa hết tiềm năng phát triển, gồm: Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP); Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh đó, sự phụ thuộc vào một số thị trường chủ lực tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối và bị động khi xảy ra biến động; việc khai thác các thị trường mới nổi, tiềm năng vẫn còn ở mức khiêm tốn, chưa trở thành động lực mở rộng hợp tác.

Việc chỉ đạo triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp còn một số

¹³ Tốc độ tăng GRDP năm 2025 của 06 thành phố trực thuộc Trung ương lần lượt là: Hải Phòng 11,81%; Đà Nẵng 9,18%; Huế 8,5%; Hà Nội 8,16%; Cần Thơ 7,23%; TP. Hồ Chí Minh 7,53%.

khó khăn, vướng mắc trong liên quan đến nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản công, hạ tầng công nghệ.

Việc phân bổ nguồn lực cho giáo dục đào tạo, trường học, giáo viên vẫn còn hạn chế; khu vực giáo dục ngoài công lập phát triển chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày một tăng. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia còn thấp; nhiều cơ sở hết niên hạn công nhận chưa được kiểm định lại; một bộ phận cơ sở xuống cấp, không đáp ứng được công tác giáo dục đào tạo hiện tại.

b. Nguyên nhân

- Tình hình thế giới năm 2025 có nhiều diễn biến phức tạp như xung đột quân sự, chiến tranh thương mại, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ... có tác động tiêu cực đến tâm lý của nhà đầu tư và kế hoạch sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Ngoài ra, việc các thị trường lớn đang siết chặt các biện pháp phòng vệ thương mại quốc tế đã làm chậm đơn hàng xuất khẩu, kìm hãm chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) và ảnh hưởng đến thu hút FDI.

- Tình hình thiên tai, bão lũ với cường độ lớn và thường xuyên hơn mọi năm, không chỉ ảnh hưởng đến đời sống của người dân, mà còn tác động làm gián đoạn chuỗi cung ứng logistics, sụt giảm doanh thu từ dịch vụ cảng biển, vận tải, lưu trú và lữ hành. Bên cạnh đó, một số dự án kéo dài, tồn đọng từ nhiều năm, cần có thời gian xử lý, khắc phục để giải phóng nguồn lực cho tăng trưởng.

- Sự cạnh tranh thu hút đầu tư ngày càng gay gắt giữa các địa phương. Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố và các động lực tăng trưởng mới như khoa học công nghệ, chuyển đổi số, Khu thương mại tự do thành phố... đang ở giai đoạn đầu, cần có thời gian để tạo chuyển biến, đột phá và đạt kết quả rõ nét.

- Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp phát sinh khối lượng công việc lớn, phức tạp, trong khi hệ thống hướng dẫn từ Trung ương có lúc chưa kịp thời, đồng bộ. Năng lực cán bộ chưa đồng đều, chất lượng tham mưu ở một số đơn vị còn hạn chế; việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại một số xã, phường, đặc khu chưa thực sự phù hợp, năng lực chưa đảm bảo dẫn đến việc triển khai một số công việc còn chậm.

- Các quy định pháp luật về xã hội hóa giáo dục chưa đủ thông thoáng để thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư xã hội. Nguồn lực đầu tư cho các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn thành phố vẫn còn ở mức khiêm tốn chưa tương xứng với quy mô phát triển kinh tế - xã hội và những yêu cầu về nguồn lao động cung cấp cho các doanh nghiệp, nhất là các cơ sở đào tạo nghề thuộc thành phố quản lý.

VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, các Kết luận, Nghị quyết, Kế hoạch, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, chính sách pháp luật của Nhà nước; nắm chắc tình hình và yêu cầu thực tiễn, đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, có phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả; điều hành chủ động, có quyết sách linh hoạt, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội thành phố, xác định rõ ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm.

2. Cần chủ động xây dựng Kịch bản tăng trưởng và Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công để tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo theo đúng tiêu chí “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ mục tiêu, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm và rõ kết quả”. Ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản trị, điều hành các lĩnh vực của thành phố trong đó có kịch bản tăng trưởng và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

3. Cần chủ động, tích cực nắm bắt thông tin về tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; kịp thời giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp gia tăng giá trị sản xuất, đóng góp vào tăng trưởng GRDP của thành phố từ nay đến cuối năm 2025 và chuẩn bị ngay từ đầu năm 2026 nhằm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP của thành phố trên 13%.

4. Cần tập trung, quyết liệt trong công tác giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt đối với các dự án có tổng mức đầu tư lớn, thường xuyên kiểm tra đôn đốc để rút ngắn tối đa thời gian thi công. Chú trọng công tác giải phóng mặt bằng đền bù, hỗ trợ, tái định cư; chủ động xây dựng phương án triển khai đảm bảo thông suốt, không gián đoạn, đặc biệt trong giai đoạn sắp xếp đơn vị hành chính.

5. Phải đẩy mạnh Cải cách hành chính, cải tiến quy trình nội bộ. Quyết liệt cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi.

6. Tăng cường phân cấp, phân quyền, gắn với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Ưu tiên xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, vững về phẩm chất, giỏi về chuyên môn, có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĂM 2026

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2026-2030, đặt nền móng cho những mục

tiêu chiến lược mà Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025-2030 đã đặt ra: Xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố cảng công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á; tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo; là trung tâm kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, dịch vụ - logistics và năng lượng sạch hàng đầu cả nước, trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ biển.

Bám sát định hướng nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất chủ đề năm 2026 là: Mở rộng và khai thác tối ưu không gian kinh tế mới; phát huy cơ chế, chính sách đặc thù; tăng cường chuyển đổi xanh, chuyển đổi số.

Theo đó, các cấp, ngành, đơn vị và địa phương trên địa bàn thành phố cần đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm khắc phục những khó khăn, tồn tại, chủ động, linh hoạt, sáng tạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chủ đề năm 2026. Trong đó, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành như sau:

1. Tập trung thực hiện quyết liệt, bám sát các định hướng, mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế – xã hội 05 năm 2026-2030 và năm 2026.

2. Tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị¹⁴. Tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế thông thoáng, hiện đại, cởi mở, tạo điều kiện mở đường, khơi thông mọi nguồn lực; đưa thể chế trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của thành phố.

3. Tập trung nguồn lực ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, đặc biệt là hạ tầng số, hạ tầng giao thông liên vùng, cảng biển, sân bay, hạ tầng năng lượng và đô thị thông minh. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2026-2030, kế hoạch đầu tư công năm 2026. Xây dựng cơ chế điều tiết ngân sách, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tạo động lực cho các xã, phường, đặc khu chủ động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội tại địa

¹⁴ Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 72-NQ/TW về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

phương. Tập trung xúc tiến đầu tư; khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công - tư.

4. Mở rộng và kiến tạo động lực phát triển bền vững trong dài hạn. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố, đặc biệt là Khu thương mại tự do thế hệ mới. Mở rộng không gian phát triển, tổ chức hợp lý không gian đô thị - công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của đô thị cảng biển và trung tâm kinh tế vùng; hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường. Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch biển, văn hóa và di sản tầm khu vực và quốc tế với các sản phẩm du lịch đặc thù. Chú trọng đầu tư cho giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

6. Tăng cường công tác kiểm tra thực tế, làm việc với cơ sở; lãnh đạo các cấp của thành phố, sở, ngành dành tối thiểu 30% thời gian công tác để tăng cường đi cơ sở, kiểm tra đôn đốc, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc và những vấn đề mới, vấn đề khó của địa phương, cơ sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND TP;
- Các ban HĐND TP;
- Các đoàn thể TP;
- Các VP: TU, ĐDBQH&HĐND TP;
- UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Lưu: VT, H.G.Dương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

